

Số: 22 /2014/QĐ-UBND

Long An, ngày 18 tháng 4 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành quy trình thẩm tra thiết kế xây dựng công trình
trên địa bàn tỉnh Long An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về Quản lý chất lượng công trình;

Căn cứ Thông tư số 10/2013/TT-BXD ngày 25/07/2013 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 13/2013/TT-BXD ngày 25/07/2013 của Bộ Xây dựng quy định thẩm tra, thẩm định và phê duyệt thiết kế xây dựng công trình;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 768/TTr-SXD ngày 10/4/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy trình thẩm tra thiết kế xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Long An.

Điều 2. Giao cho Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp các cơ quan chức năng liên quan tổ chức triển khai, hướng dẫn và đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày kể từ ngày ký ban hành và bãi bỏ Điều 10 của Quyết định 27/2009/QĐ-UBND ngày 15/7/2009 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định thực hiện một số nội dung về quản lý quy hoạch xây dựng, quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Long An.

Điều 3. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở ban ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các chủ đầu tư, các tổ chức, cá nhân có liên quan thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Công Thương;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Bộ Giao thông Vận tải;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư Pháp;
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học;
- Phòng NC-KT;
- Lưu: VT.SXD,Th

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đỗ Hữu Lâm

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH LONG AN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

**Quy trình thẩm tra thiết kế xây dựng công trình
trên địa bàn tỉnh Long An**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 22/2014/QĐ-UBND ngày 18 tháng 4 năm
2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định quy trình thẩm tra thiết kế xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Long An.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan chuyên môn về xây dựng (gồm: Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn); các chủ đầu tư xây dựng công trình; các tổ chức, cá nhân tham gia khảo sát, thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Long An.

Chương II

THẨM TRA THIẾT KẾ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH

Điều 3. Trước khi phê duyệt thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, Chủ đầu tư phải gửi hồ sơ thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công của các công trình được quy định tại Điều 7 của quy định này (đối với mọi nguồn vốn, mọi hình thức đầu tư) đến các Cơ quan chuyên môn về xây dựng (sau đây gọi là Cơ quan thẩm tra) để thẩm tra thiết kế.

Điều 4. Quy trình thẩm tra thiết kế

1. Bước 1:

a) Trường hợp Chủ đầu tư nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận một cửa: Cán bộ trực bộ phận một cửa của cơ quan thẩm tra kiểm tra thành phần hồ sơ và lập phiếu nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả theo quy định. Trường hợp chủ đầu tư nộp thiếu thành phần hồ sơ hoặc hồ sơ không đúng theo quy định, bộ phận một cửa có trách nhiệm hướng dẫn chủ đầu tư hoàn thiện hồ sơ theo quy định hoặc trong vòng 07 ngày làm việc cơ quan thẩm tra có văn bản yêu cầu chủ đầu tư hoàn thiện, bổ sung hồ sơ.

b) Trường hợp chủ đầu tư gửi hồ sơ qua đường bưu điện: Cán bộ trực bộ phận một cửa có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ, báo cáo lãnh đạo cơ quan

chuyên đến phòng chuyên môn thực hiện. Nếu hồ sơ chủ đầu tư gửi thiếu thành phần hoặc không đúng theo quy định thì trong vòng 07 ngày làm việc (kể từ ngày cơ quan thẩm tra nhận được hồ sơ có xác nhận của cơ quan bưu điện), cơ quan thẩm tra phải có văn bản yêu cầu chủ đầu tư hoàn thiện, bổ sung hồ sơ.

2. Bước 2: Sau khi nhận đủ hồ sơ do chủ đầu tư trình, Cơ quan thẩm tra tổ chức thẩm tra hồ sơ thiết kế xây dựng do chủ đầu tư trình. Nội dung thẩm tra thiết kế theo quy định tại Điều 4 của Thông tư số 13/2013/TT-BXD quy định thẩm tra, thẩm định và phê duyệt thiết kế xây dựng công trình.

3. Bước 3: Cơ quan thẩm tra trả văn bản thông báo kết quả thẩm tra thiết kế cho Chủ đầu tư tại bộ phận một cửa của đơn vị theo đúng thời gian đã được ký nhận trong phiếu hẹn.

Điều 5. Hồ sơ trình thẩm tra thiết kế xây dựng công trình

1. Tờ trình thẩm tra thiết kế xây dựng công trình theo quy định tại phụ lục 1 của Thông tư số 13/2013/TT-BXD;

2. Bản chính hoặc bản sao có dấu của chủ đầu tư các tài liệu: Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình hoặc văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng công trình; Hồ sơ thiết kế cơ sở được phê duyệt cùng dự án đầu tư xây dựng (đối với công trình lập dự án) hoặc nhiệm vụ thiết kế được phê duyệt (đối với công trình lập báo cáo kinh tế kỹ thuật); văn bản thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy, báo cáo đánh giá tác động môi trường (nếu có);

3. Bản chính: Báo cáo tổng hợp của chủ đầu tư về các nội dung đã được quy định tại Điểm a, Điểm b Khoản 1 Điều 20 Nghị định 15/2013/NĐ-CP; kinh nghiệm của chủ nhiệm thiết kế, khảo sát và các chủ trì thiết kế kèm theo có xác nhận ký và đóng dấu của chủ đầu tư; bản chính hoặc bản sao có chứng thực các tài liệu: hồ sơ năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu thiết kế xây dựng (gồm: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; các hợp đồng mà đơn vị thiết kế hoặc khảo sát đã làm qua; chứng chỉ hành nghề của các cá nhân là chủ trì khảo sát, chủ trì thiết kế, kỹ sư định giá; hoặc chủ nhiệm khảo sát, chủ nhiệm thiết kế);

4. Bản chính: Hồ sơ thiết kế kỹ thuật đối với công trình thiết kế 3 bước; hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công đối với công trình thiết kế 1 bước hoặc 2 bước (gồm thuyết minh thiết kế, các bản vẽ thiết kế theo quy định tại Khoản 3 Khoản 4 Khoản 5 Điều 7 Thông tư số 13/2013/TT-BXD và các văn bản cho phép điều chỉnh thiết kế nếu có); Thiết kế biện pháp thi công đối với những công trình hoặc bộ phận kết cấu (nếu có); Hồ sơ khảo sát xây dựng bước thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công; đối với công trình cải tạo phải có hồ sơ khảo sát đánh giá hiện trạng và kiểm định chất lượng công trình;

5. Riêng đối với các công trình sử dụng toàn bộ hoặc một phần vốn ngân

sách nhà nước, công trình sử dụng vốn có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước; công trình đầu tư bằng vốn xây dựng cơ bản tập trung, công trình được đầu tư theo hình thức: xây dựng - chuyển giao (BT), xây dựng - kinh doanh - chuyển giao (BOT), xây dựng - chuyển giao - kinh doanh (BTO), hợp tác công - tư (PPP): Bản chính dự toán xây dựng công trình; Báo giá của các loại vật tư, thiết bị đặc thù được tính trong dự toán; File dự toán công trình.

Điều 6. Thời gian thẩm tra, chi phí và phí thẩm tra thiết kế xây dựng

1. Thời gian thẩm tra thiết kế xây dựng

a) Không quá 20 ngày làm việc đối với công trình thiết kế một bước (báo cáo kinh tế kỹ thuật) và nhà ở riêng lẻ.

b) Không quá 30 ngày làm việc đối với các công trình còn lại.

2. Phí và chi phí thẩm tra thiết kế và đóng dấu hồ sơ thiết kế xây dựng

- Phí và chi phí thẩm tra: khi nhận văn bản thông báo kết quả thẩm tra, chủ đầu tư phải nộp phí tại cơ quan thẩm tra theo quy định bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản. Cơ quan thẩm tra thu phí hoặc chi phí thẩm tra theo quy định của pháp luật, giá trị phí hoặc chi phí thẩm tra được xác định trong nội dung văn bản thông báo kết quả thẩm tra.

Điều 7. Thẩm quyền thẩm tra thiết kế xây dựng công trình của các cơ quan chuyên môn về xây dựng:

Sở Xây dựng và Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành thực hiện thẩm tra thiết kế xây dựng công trình theo chuyên ngành quản lý trên địa bàn tỉnh như sau:

1. Sở Xây dựng thẩm tra thiết kế các công trình: Nhà chung cư từ cấp III trở lên; Nhà ở riêng lẻ từ 7 tầng trở lên; Công trình công cộng từ cấp III trở lên; Các loại nhà máy xi măng cấp II, cấp III; Công trình hạ tầng kỹ thuật từ cấp III trở lên đối với công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước và từ cấp II trở lên đối với công trình sử dụng vốn khác, riêng các công trình xử lý chất thải rắn độc hại không phân biệt cấp, trừ các dự án quy định tại Khoản 1 Điều 5 của Thông tư 13/2013/TT-BXD.

2. Sở Giao thông Vận tải thẩm tra thiết kế các công trình: cầu, hầm, đường bộ từ cấp III trở lên đối với công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước và từ cấp II trở lên đối với công trình sử dụng vốn khác; công trình đường sắt, sân bay, bến, ụ nâng tàu, cảng bến đường thủy, hệ thống cáp treo vận chuyển người không phân biệt cấp; trừ các dự án quy định tại Khoản 2 Điều 5 của Thông tư 13/2013/TT- BXD.

3. Sở Công Thương thẩm tra thiết kế các công trình: Công trình công nghiệp nhẹ từ cấp III trở lên; đường dây tải điện, nhà máy thủy điện, nhà máy nhiệt điện, nhà máy luyện kim, nhà máy sản xuất Alumin; đối với các công trình nhà máy lọc hóa dầu, chế biến khí, các công trình nhà kho và tuyến đường ống dẫn xăng, dầu, khí hóa lỏng, nhà máy sản xuất và kho chứa hóa chất nguy hiểm, nhà máy sản xuất và kho chứa vật liệu nổ công nghiệp không phân biệt cấp, trừ

các dự án quy định tại Khoản 4 Điều 5 của Thông tư 13/2013/TT-BXD.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn thẩm tra thiết kế các công trình: Hồ chứa nước, đập ngăn nước, tràn xả lũ, cống lấy nước, cống xả nước, kênh, đường ống kín dẫn nước, đường hầm thủy công, đê, kè, trạm bơm và công trình thủy lợi khác không phân biệt cấp; trừ các dự án quy định tại Khoản 3 Điều 5 của Thông tư 13/2013/TT-BXD.

5. Các công trình không thuộc đối tượng quy định từ khoản 1 đến khoản 4 tại Điều 7 của bản quy định này, Chủ đầu tư tổ chức thẩm định và phê duyệt theo quy định tại Điều 20 Nghị định 15/2013/NĐ-CP.

Điều 8. Lựa chọn đơn vị tư vấn thẩm tra

Trường hợp chỉ định tổ chức tư vấn, cá nhân thẩm tra thiết kế thì thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 4 của Thông tư số 13/2013/TT-BXD.

Trong trường hợp này, chủ đầu tư báo cáo kết quả thẩm tra với cơ quan chuyên môn về xây dựng và cơ quan chuyên môn về xây dựng có thông báo về kết quả thẩm tra bằng văn bản theo quy định của phụ lục 5 của Thông tư số 13/2013/TT-BXD để chủ đầu tư thực hiện các bước tiếp theo.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Các Sở: Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện theo nội dung quy định này; niêm yết công khai và trình công bố thủ tục hành chính về quy trình thẩm tra thiết kế công trình theo chuyên ngành quản lý theo đúng quy định hiện hành.

2. Sở Xây dựng có trách nhiệm tổng hợp kết quả công tác thẩm tra thiết kế xây dựng trên địa bàn tỉnh báo cáo Bộ Xây dựng theo quy định tại Khoản 2 Điều 10 của Thông tư 13/2013/TT-BXD.

3. Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành có trách nhiệm tổng hợp báo cáo Sở Xây dựng về việc thực hiện công tác thẩm tra thiết kế xây dựng công trình do mình thực hiện theo định kỳ vào các ngày 15/6 và 15/11 hàng năm để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Xây dựng.

4. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc, các tổ chức, cá nhân gửi ý kiến bằng văn bản về Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đỗ Hữu Lâm